TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:02/2022/HS-ST
Ngày 19-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hải Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn T, sinh ngày 13 tháng 4 năm 1981 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện A, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn V và bà Lưu Thị T; bị cáo có vợ là Phạm Thị N và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị "Tạm giữ" từ ngày 29 tháng 10 năm 2021 đến ngày 06 tháng 11 năm 2021 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

2. Hoàng Văn T', sinh ngày 18 tháng 8 năm 1993 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện A, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Trần Thị N; bị cáo có vợ là Vũ Thị A và 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị "Tạm giữ" từ ngày 29 tháng 10 năm 2021 đến ngày 06 tháng 11 năm 2021 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

3. Hoàng Văn H, sinh ngày 17 tháng 8 năm 1986 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện A, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N và bà Hoàng Thị T; bị cáo có vợ là Phạm Thị N và 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị "Tạm giữ" từ

ngày 29 tháng 10 năm 2021 đến ngày 06 tháng 11 năm 2021 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

4. Hoàng Văn Đ, sinh ngày 30 tháng 12 năm 1983 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện A, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức M và bà Nguyễn Thị L; bị cáo có vợ là Vũ Thị Hoa M và 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị "Tạm giữ" từ ngày 29 tháng 10 năm 2021 đến ngày 06 tháng 11 năm 2021 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

5. Nguyễn Văn V, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1984 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn H, xã A, huyện A, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị M; bị cáo có vợ là Hoàng Thị T và 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị "Tạm giữ" từ ngày 29 tháng 10 năm 2021 đến ngày 06 tháng 11 năm 2021 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

6. Phùng Văn H (tên gọi khác: Phùng Văn Vị), sinh ngày 18 tháng 01 năm 1981 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện A, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn V và bà Hoàng Thị X; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị B và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị "Tạm giữ" từ ngày 29 tháng 10 năm 2021 đến ngày 06 tháng 11 năm 2021 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 29/10/2021 Phùng Văn H, Hoàng Văn T', Hoàng Văn H, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn V đến nhà Hoàng Văn T chơi, sau đó cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh chắn và được T đồng ý. T chuẩn bị 02 bộ bài chắn màu trắng, đỏ, mỗi bộ gồm 100 lá bài và 02 đĩa sứ màu trắng; H chia bài cho T', H, Đ, V đánh bạc. Các bị cáo thống nhất: Mỗi hội một người đấu 01 triệu đồng, tổng số là 04 triệu đồng đặt xuống chiếu bạc, hết hội đấu tiếp. Tùy theo các cước sắc tôm, lèo, tám đỏ, bạch định, bạch thủ, kính tứ chi, thập chắn… người nào có ván ù to nhất là ù kính tứ chi và ù thập chắn được 300.000 đồng, thấp nhất là ù xuông được 30.000 đồng. Nếu ai ù được trên 100.000 đồng/ 01 ván thì ra tiền hồ cho T và H là 20.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày có Phùng Văn Th đến thấy các bị can đánh bạc nhưng Thiên không tham gia.

Khi tham gia đánh bạc Hoàng Văn T’ có 4.000.000 đồng, Hoàng Văn H có 3.650.000 đồng, Hoàng Văn Đ có 2.000.000 đồng, Nguyễn Văn V có 1.000.000 đồng. Các bị can đã dùng tất cả số tiền trên để đánh bạc. Số tiền 470.000 đồng là tiền hồ được chia đều cho T và H.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Công an huyện An Lão kết hợp cùng Công an xã Thái Sơn bắt quả tang Phùng Văn H đang chia bài cho Hoàng Văn T’, Hoàng Văn H, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn V đánh chắn. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 10.650.000 đồng (trong đó có 470.000 đồng là tiền hồ), 02 bộ bài chắn mỗi bộ có 100 lá (01 bộ màu trắng, 01 bộ màu đỏ); 02 đĩa sứ màu trắng

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận sự việc như đã nêu.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Hoàng Văn T, Phùng Văn H, Hoàng Văn T’, Hoàng Văn H, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội Đánh bạc và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; các điểm i, p, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 (bị cáo Hoàng Văn T’ được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51); Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt các bị cáo Hoàng Văn T’ và Hoàng Văn H mỗi bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt các bị cáo Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn V và Phùng Văn H mỗi bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho mỗi bị cáo 08 ngày tạm giữ = 24 ngày cải tạo không giam giữ (từ ngày 29/10/2021 đến ngày 06/11/2021). Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện cơ bản đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh:

[2.1] Lời khai nhận của các bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 10 giờ ngày 29/10/2021 tại nhà bị cáo Hoàng Văn T, các bị cáo Hoàng Văn T', Hoàng Văn H, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn V có hành vi cùng nhau chơi đánh chắn, được thua bằng tiền trái pháp luật. Tổng số tiền thu giữ của các bị cáo sử dụng để đánh chắn là 10.650.000 đồng. Do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Hoàng Văn T', Hoàng Văn H, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn V đã phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Bị cáo Hoàng Văn T tuy không trực tiếp cùng đánh bạc với các bị cáo Hoàng Văn T', Hoàng Văn H, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn V nhưng Hoàng Văn T là chủ nhà, đồng ý để các bị cáo đánh bạc, trực tiếp chuẩn bị 02 bộ bài chắn màu trắng, đỏ, mỗi bộ gồm 100 lá bài và 02 đĩa sứ màu trắng cho T', H, Đ, V chơi, được chia tiền hồ. Theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì hành vi của Hoàng Văn T là hành vi "Gá bạc" nhưng số lượng người đánh bạc tại nhà T chỉ có 04 người nên Hoàng Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Đánh bạc" với vai trò đồng phạm với các bị cáo T', H, Đ, V. Bị cáo Phùng Văn H cũng không trực tiếp đánh bạc nhưng là người chia bài và được chia tiền hồ nên cũng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Đánh bạc" với vai trò giúp sức.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến những quy tắc, trật tự công cộng do Nhà nước quy định. Hành vi đánh bạc còn là tiền đề gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên của nhiều gia đình. Vì vậy, hành vi của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Lý lịch cho thấy nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 10.650.000 đồng quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở cho các bị cáo Hoàng Văn T, Phùng Văn H, Hoàng Văn T', Hoàng Văn H, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn V được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ là "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" và "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Bị cáo Hoàng Văn T xuất trình được Giấy xác nhận khuyết tật và Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng số 735/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão, ghi rõ đối tượng và tình trạng khuyết tật của bị cáo là người khuyết tật nặng. Do vậy bị cáo T được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ "người phạm tội là người khuyết tật nặng" quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Văn T' đã từng tham gia quân ngũ với cấp bậc Binh nhất tại Tiểu đoàn 6, Trung đoàn 8, Sư đoàn 395, Quân khu 3 nên bị cáo được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[6] Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm đơn giản. Các bị cáo Hoàng Văn T', Hoàng Văn H, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn V là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo Hoàng Văn T là chủ nhà, trực tiếp chuẩn bị công cụ, phương tiện cho các bị cáo T', H, Đ, V đánh bạc; bị cáo Phùng Văn H chia bài, là kẻ giúp sức.

[7] Về mức hình phạt dành cho các bị cáo: Như đã phân tích, nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng. Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo Hoàng Văn T là chủ nhà, đồng ý cho các bị cáo T', H, Đ, V đánh bạc, trực tiếp chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội cũng như được chia tiền hồ nên phải chịu mức án cao nhất. Các bị cáo Hoàng Văn T' và Hoàng Văn H trực tiếp tham gia đánh bạc, sử dụng số tiền để đánh bạc (lần lượt là 4.000.000 đồng và 3.650.000 đồng) cao hơn các bị cáo Hoàng Văn Đ (2.000.000 đồng) và Nguyễn Văn V (1.000.000 đồng) nên bị cáo T' và H phải chịu mức án ngang nhau, thấp hơn bị cáo T và cao hơn bị cáo Đ, V, H là phù hợp. Các bị cáo Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn V sử dụng số tiền đánh bạc thấp hơn bị cáo T' và H; bị cáo Phùng Văn H chia bài và được nhận tiền hồ nên 03 bị cáo này phải chịu mức hình phạt ngang nhau. Như vậy mức án mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử các bị cáo mức án nghiêm nhưng không cần thiết phải bắt bị cáo cách ly xã hội, có thể cho bị cáo Hoàng Văn T được hưởng án treo; các bị cáo T', H, Đ, V, H được hưởng án cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện và phòng ngừa chung. Trừ cho các bị cáo T', H, Đ, V, H thời gian 08 ngày đã bị tạm giữ trước đó từ ngày 29/10/2021 đến ngày 06/11/2021 = 24 ngày vào thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ. Cũng xét các bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự và không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự

[8] Về xử lý vật chứng: Số tiền 10.650.000 đồng (bao gồm cả số tiền hồ 470.000 đồng) là tiền của các bị cáo dùng đánh bạc, là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. 02 bộ bài chắn mỗi bộ gồm 100 lá (01 bộ màu trắng, 01 bộ màu đỏ); 02 đĩa sứ màu trắng là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với Phùng Văn Th không tham gia đánh bạc, không giúp sức cho các bị cáo đánh bạc nên cơ quan Điều tra không xử lý là có căn cứ.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 17; các điểm i, p, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 19 tháng 01 năm 2022. Giao bị cáo Hoàng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Thái Sơn, huyện An Lão, Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách tại địa phương, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ công dân 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định chuyển án treo thành tù giam, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào Điều 17; Điều 36; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 (riêng đối với bị cáo Hoàng Văn T' được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51); Điều 58; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

2.1 Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Trừ cho bị cáo 08 ngày tạm giữ (từ ngày 29 tháng 10 năm 2021 đến ngày 06 tháng 11 năm 2021) tính bằng 24 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện A nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hoàng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hoàng Văn H.

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải thực hiện lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ một ngày và không quá 05 ngày một tuần.

2.2 Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T' 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Trừ cho bị cáo 08 ngày tạm giữ (từ ngày 29 tháng 10 năm 2021 đến ngày 06 tháng 11 năm 2021) tính bằng 24 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện A nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hoàng Văn T’ cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hoàng Văn T’.

Buộc bị cáo Hoàng Văn T’ phải thực hiện lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ một ngày và không quá 05 ngày một tuần.

2.3 Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Trừ cho bị cáo 08 ngày tạm giữ (từ ngày 29 tháng 10 năm 2021 đến ngày 06 tháng 11 năm 2021) tính bằng 24 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện A nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hoàng Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Thái Sơn, huyện An Lão, Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hoàng Văn Đ.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải thực hiện lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ một ngày và không quá 05 ngày một tuần.

2.4 Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Trừ cho bị cáo 08 ngày tạm giữ (từ ngày 29 tháng 10 năm 2021 đến ngày 06 tháng 11 năm 2021) tính bằng 24 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã An Thọ, huyện An Lão nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn V cho Ủy ban nhân dân xã An Thọ, huyện An Lão, Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn V.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải thực hiện lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ một ngày và không quá 05 ngày một tuần

2.5 Xử phạt bị cáo Phùng Văn H (tên gọi khác: Phùng Văn Vị) 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Trừ cho bị cáo 08 ngày tạm giữ (từ ngày 29 tháng 10 năm 2021 đến ngày 06 tháng 11 năm 2021) tính bằng 24 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không

giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Thái Sơn, huyện An Lão nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Phùng Văn H (tên gọi khác: Phùng Văn Vị) cho Ủy ban nhân dân xã Thái Sơn, huyện An Lão, Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phùng Văn H (tên gọi khác: Phùng Văn Vị).

Buộc bị cáo Phùng Văn H (tên gọi khác: Phùng Văn Vị) phải thực hiện lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ một ngày và không quá 05 ngày một tuần.

3. Căn cứ vào Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với các bị cáo Hoàng Văn T, Hoàng Văn T', Hoàng Văn H, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn V và Phùng Văn H (tên gọi khác Phùng Văn Vị)

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 10.650.000đ (mười triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) theo Ủy nhiệm chi ngày 18 tháng 01 năm 2022, số ký hiệu C4-02a/KB của Kho bạc Nhà nước huyện An Lão.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài chắn mỗi bộ gồm 100 lá (01 bộ màu trắng, 01 bộ màu đỏ); 02 đĩa sứ màu trắng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 01 năm 2022 giữa Công an huyện An Lão và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão).

5. Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Hoàng Văn T, Phùng Văn H, Hoàng Văn H, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn V và Hoàng Văn T' mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Hoàng Văn T, Phùng Văn H, Hoàng Văn H, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn V và Hoàng Văn T' có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Phòng PC10, PV06 Công an TP Hải Phòng;
- UBND xã Thái Sơn, xã An Thọ;
- Công an huyện An Lão;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Chi cục THA DS huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định